

Số: 07 /KL-TTT

An Giang, ngày 04 tháng 7 năm 2018

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Châu Thành đối với việc thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và giải quyết tranh chấp đất đai

Thực hiện Quyết định số 39/QĐ-TTT ngày 02/4/2018 của Thanh tra tỉnh về việc thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Châu Thành đối với việc thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và giải quyết tranh chấp đất đai, thời kỳ thanh tra từ năm 2015 đến năm 2017; từ ngày 09/4/2018 đến 13/6/2018, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại 11 đơn vị gồm: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (HĐND&UBND) huyện, Thanh tra huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), Ủy ban nhân dân (UBND) các xã An Hòa, Cần Đăng, Hòa Bình Thạnh, Tân Phú, Vĩnh An, Vĩnh Nhuận và thị trấn An Châu.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/6/2018 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành tại Công văn số 476/UBND-NC ngày 29/6/2018;

Chánh thanh tra tỉnh kết luận như sau:

#### I. Khái quát chung

Châu Thành có diện tích tự nhiên là 35.506 ha, tiếp giáp huyện Châu Phú, Thoại Sơn, Chợ Mới, Tri Tôn và thành phố Long Xuyên. Dân số là 171.401 người, có 13 cơ quan hành chính, 06 đơn vị sự nghiệp, 09 hội đặc thù và 13 xã, thị trấn.

Trong kỳ thanh tra, trên địa bàn huyện triển khai nhiều dự án xây dựng: Khu công nghiệp Bình hòa, Trung tâm nghiên cứu Công nghệ sinh học, bãi xử lý chất thải rắn, Trường Chính trị Tôn Đức Thắng, nâng cấp Tỉnh lộ 941, dự án xây dựng Bệnh viện ... nên nhu cầu sử dụng đất rất lớn. Do đó, không tránh khỏi những thắc mắc, khiếu nại của công dân trong việc thu hồi, bồi thường đất.

Được sự quan tâm của Huyện ủy, UBND huyện tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, xem đây là công tác trọng tâm, đồng thời làm tốt công tác vận động quần chúng, việc triển khai các dự án được thực hiện công khai, dân chủ, việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho nhân dân được quan tâm thực hiện đầy đủ, đúng pháp luật nên số vụ việc khiếu nại phát sinh không nhiều, đặc biệt là không có vụ việc khiếu nại đông người, góp phần giữ vững an ninh chính trị, ổn định trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bên cạnh đó còn phát sinh tranh chấp trong nội bộ người dân, khiếu nại việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), một số khiếu nại liên quan đến hành vi của công chức, viên chức.

## **II. Kết quả kiểm tra, xác minh**

### **1. Thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân**

#### ***1.1. Việc bố trí trụ sở, địa điểm tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.***

- UBND huyện có bố trí Trụ sở Tiếp công dân khang trang, lịch sự, có trang bị bàn làm việc, máy điều hòa, nước uống; địa điểm thuận lợi cho công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; niêm yết công khai nội quy, quy chế tiếp công dân, lịch tiếp công dân; phân công Phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện kiêm Trưởng ban Tiếp công dân và 01 chuyên viên chịu trách nhiệm tiếp công dân và xử lý đơn.

- Tại Thanh tra huyện, Phòng GD&ĐT, Phòng TN&MT, UBND 07 xã, thị trấn: Có bố trí địa điểm tiếp công dân, trang bị cơ sở vật chất thuận tiện cho người dân đến liên hệ; niêm yết công khai nội quy tiếp công dân, phân công cán bộ tiếp công dân thường xuyên.

- Thực hiện chi bồi dưỡng cho cán bộ tiếp dân và xử lý đơn theo Quyết định số 36/2012/QĐ-UBND ngày 10/10/2012 và Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh.

+ Ban Tiếp công dân huyện được chi bồi dưỡng tính theo thời gian tiếp thực tế.

+ Thanh tra huyện được chi chế độ bồi dưỡng theo thời gian tiếp dân thực tế 40.000 đồng/ ngày (tiếp dưới 4 giờ làm việc).

+ Phòng GD&ĐT, Phòng TN&MT chưa được chi chế độ bồi dưỡng cho cán bộ tiếp công dân theo quy định.

+ UBND 07 xã, thị trấn được chi bồi dưỡng cán bộ tiếp công dân theo mức khoán 02 người (Chủ tịch và công chức Tư pháp): 400.000đ/1 tháng/1 người.

#### ***1.2. Việc tổ chức thực hiện tiếp công dân***

##### ***\* Tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan***

Trong kỳ thanh tra, đã tiếp 414 lượt người. Cụ thể:

- Chủ tịch UBND huyện tiếp dân định kỳ vào ngày thứ Năm hàng tuần tại Ban Tiếp công dân huyện, thành phần tiếp công dân đúng quy định, tiếp 75 lượt người.

- Thủ trưởng Thanh tra huyện, Phòng GD&ĐT và Phòng TN&MT tiếp dân định kỳ vào ngày thứ Năm hàng tuần, tiếp 107 lượt người.

- Chủ tịch UBND 07 xã, thị trấn tiếp dân định kỳ vào ngày thứ Năm hàng tuần, tiếp 232 lượt người.

##### ***\* Tiếp công dân thường xuyên***

Trong kỳ thanh tra, đã tiếp 1.488 lượt người. Cụ thể:

- Ban Tiếp công dân huyện, tiếp 470 lượt người.

- Thanh tra huyện, Phòng GD&ĐT và Phòng TN&MT, tiếp 190 lượt người.

- UBND 07 xã, thị trấn, tiếp 828 lượt người.

Việc tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo và tiếp thường xuyên đều được ghi chép vào sổ đầy đủ nội dung và đúng cột mục như: ngày tiếp, người tiếp, người được tiếp, nội dung vụ việc, kết quả xử lý, ...

## **2. Việc theo dõi, tổng hợp tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn**

### **2.1. Việc theo dõi, tổng hợp tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

#### **a) Văn phòng HĐND&UBND huyện:**

Trong kỳ thanh tra, tiếp nhận 253 đơn, kết quả xử lý:

- Đơn thuộc thẩm quyền 33 đơn (giao các cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết).

- Đơn không thuộc thẩm quyền 220 đơn (trùng lặp 04, ban hành phiếu trả đơn, hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan thẩm quyền xem xét 216 đơn).

#### **b) Thanh tra huyện, Phòng GD&ĐT và Phòng TN&MT**

Tiếp nhận 149 đơn, trong đó: Thuộc thẩm quyền của UBND huyện 22 đơn (Thanh tra 19 đơn, Phòng GD&ĐT 01 đơn, Phòng TN&MT 02 đơn); thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị 05 đơn (ngành GD&ĐT), không thuộc thẩm quyền 122 đơn.

Kết quả xử lý đơn không thuộc thẩm quyền: 122 đơn. Trong đó, trùng lặp 16 đơn, trả và hướng dẫn 11 đơn, rút 07 đơn, chuyển 18 đơn, ra văn bản trả lời 11 đơn, hướng dẫn 56 đơn, xếp lưu 03 đơn.

#### **c) UBND 07 xã, thị trấn**

- Tiếp nhận trong kỳ 85 đơn. Trong đó, tranh chấp đất đai 84 đơn, xin mua nền nhà 01 đơn.

- Kết quả giải quyết: Ban hành quyết định giải quyết 01 đơn xin mua nền nhà, tổ chức hòa giải 84 đơn tranh chấp đất đai.

### **2.2. Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn**

- Văn phòng HĐND&UBND huyện: Thực hiện tốt việc tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

+ Đối với đơn thuộc thẩm quyền của UBND huyện thì chuyển các cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết.

+ Đối với đơn không thuộc thẩm quyền đều có văn bản chỉ đạo, kết luận của UBND huyện giao cho cơ quan chuyên môn hoặc UBND cấp xã xử lý và giải quyết theo thẩm quyền.

- Thanh tra huyện, Phòng TN&MT: Thực hiện tốt việc tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh như nhận đơn vào sổ đầy đủ, nếu đơn không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn, nếu đơn thuộc thẩm quyền thì nhận và ra thông báo thụ lý, phân công xác minh.

- Phòng GD&ĐT chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục khi nhận đơn thẩm quyền, như: không ra thông báo thụ lý, phân công xác minh, báo cáo kết quả nội dung khiếu nại.

- UBND 07 xã, thị trấn.

Các đơn vị thực hiện khi nhận đơn có vào sổ: An Châu, An Hòa, Cần Đăng, Vĩnh Nhuận; ra biên nhận nhận đơn hoặc thông báo thụ lý: An Hòa, Cần Đăng, Vĩnh Nhuận.

Các đơn vị khi nhận đơn không vào sổ: Tân Phú, Vĩnh An, Hòa Bình Thạnh; không ra biên nhận nhận đơn hoặc thông báo thụ lý: An Châu, Tân Phú, Vĩnh An, Hòa Bình Thạnh.

### **3. Thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai**

#### **3.1. Thực hiện việc thụ lý và kết quả giải quyết**

##### **a) UBND huyện**

- Tổng số 22 đơn, trong đó: 15 đơn khiếu nại quyết định bồi hoàn hỗ trợ tái định cư, 03 đơn khiếu nại quyết định hành chính, 01 đơn tố cáo, 02 đơn tranh chấp đất đai, 01 đơn khiếu nại quyết định kỷ luật.

- Đã giải quyết: 12/22 đơn (Thanh tra huyện 09 đơn, Phòng TN&MT 02 đơn, Phòng GD&ĐT 01 đơn). Trong đó, ban hành quyết định 09 đơn, đương sự rút 01 đơn, giao về thị trấn giải quyết lại 01 đơn và 01 đơn tố cáo.

- Đang giải quyết: 10 đơn khiếu nại quyết định bồi hoàn hỗ trợ tái định cư, Thanh tra huyện đã báo cáo và được UBND huyện thông nhất nhưng đã trễ hạn.

**Quy trình giải quyết:** 12/12 đơn, đã giải quyết thực hiện đúng trình tự, thủ tục giải quyết theo quy định 11/12 đơn, giải quyết không đúng thẩm quyền theo quy định 01/12 đơn (Phòng GD&ĐT tham mưu nhưng đã ban hành quyết định giải quyết).

##### **b) Phòng GD&ĐT**

- Tổng số 06 đơn, trong đó 02 đơn khiếu nại quyết định kỷ luật (01 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện), 04 đơn phản ánh về quản lý chỉ đạo của Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ tài chính, chuyên môn.

- Đã giải quyết 06/06 đơn.

**Quy trình giải quyết:** 01 đơn Trưởng phòng GD&ĐT ban hành quyết định giải quyết không đúng thẩm quyền, 05 đơn giải quyết chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục giải quyết theo quy định.

##### **c) UBND 07 xã, thị trấn**

Tổng số 84 đơn tranh chấp đất đai.

Kết quả hòa giải tranh chấp đất đai: 84/84 đơn, trong đó: Hòa giải thành 37 đơn, hòa giải không thành 45 đơn, tạm ngưng do người đứng đơn đi nước ngoài 01 đơn, hai bên tự thương lượng 01 đơn.

##### **- Các đơn vị thực hiện đúng thủ tục:**

+ Biên bản hòa giải có chữ ký, điểm chỉ của các bên tranh chấp; thành lập Hội đồng hòa giải; biên bản hòa giải có xác nhận của UBND cấp xã; hòa giải đúng thời hạn: An Hòa, Cần Đăng, Hòa Bình Thạnh, Tân Phú, Vĩnh An, Vĩnh Nhuận và thị trấn An Châu.

+ Kết quả hòa giải có ban hành thông báo kết quả hòa giải không thành: An Hòa, Vĩnh An, Cần Đăng, Hòa Bình Thạnh, Vĩnh Nhuận.

**- Các đơn vị thực hiện chưa đúng thủ tục:**

+ Biên bản hòa giải thiếu thành phần: An Châu.

+ Kết quả hòa giải không có ban hành thông báo kết quả hòa giải không thành: Tân Phú 03/03 đơn, An Châu 10/10 đơn.

+ Không có biên bản thẩm tra xác minh và báo cáo kết quả xác minh: An Châu.

+ Không gửi hồ sơ hòa giải thành về Phòng TN&MT để tham mưu UBND huyện ban hành quyết định hòa giải thành sau ngày 19/3/2017 theo Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh (Hòa Bình Thạnh 03 vụ, Tân Phú 02 vụ).

**3.2. Thời hạn giải quyết**

- Kiểm tra 22 hồ sơ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện giải quyết, kết quả giải quyết đúng hạn 10/22 hồ sơ; giải quyết trễ hạn 02/22 hồ sơ (Phòng TN&MT tham mưu), tồn 10/22 hồ sơ đã trễ hạn (Thanh tra huyện đã thông qua và UBND huyện sẽ có văn bản xin ý kiến UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung giá bồi thường).

- Kiểm tra 84 hồ sơ hòa giải của UBND 07 xã, thị trấn, kết quả hòa giải 80 hồ sơ đảm bảo đúng hạn, còn 04 hồ sơ của thị trấn An Châu đã hòa giải nhưng chưa kết thúc như: 01 hồ sơ mời đương sự chỉ 01 lần nhưng không đến (Nguyễn Thanh Phong, năm 2016), 01 hồ sơ tranh chấp với 02 hộ nhưng chỉ hòa giải có 01 hộ (Trần Minh Việt Trung, năm 2015), 01 hồ sơ chưa có biên bản hòa giải (Phạm Văn Đông, năm 2015), 01 hồ sơ hai bên thống nhất đo đạc lại để xác định ranh nhưng chưa thực hiện (Mai Thị Chiên, năm 2015).

**3.3. Tổ chức đối thoại vụ việc khiếu nại**

Việc đối thoại được UBND huyện tổ chức đúng quy định tại Điều 21 Thông tư 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, đã tổ chức đối thoại 08/09 vụ việc khiếu nại (04 vụ khiếu nại quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; 02 vụ khiếu nại quyết định hành chính, 02 vụ tranh chấp đất đai), 01 vụ Phòng GD&ĐT tham mưu tự ban hành quyết định giải quyết không tổ chức đối thoại.

**3.4. Công khai quyết định giải quyết khiếu nại, công khai kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo**

Các quyết định giải quyết khiếu nại và tranh chấp đất đai được niêm yết công khai tại trụ sở UBND huyện trong thời gian 15 ngày theo quy định tại Khoản 3, Điều 22 Thông tư 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; UBND xã lập biên bản công bố, tổng đạt quyết định cho người khiếu nại, người tranh chấp.

Kết luận nội dung tố cáo được công bố tại cuộc họp nơi người bị tố cáo công tác, thành phần gồm người giải quyết tố cáo, người xác minh nội dung tố cáo, người bị tố cáo, người đứng đầu cơ quan người bị tố cáo công tác theo quy

định Điều 30 Luật Tố cáo và Điều 11 Nghị định số 76/2012/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tố cáo.

### **3.5. Thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật**

a) Theo dõi việc ban hành quyết định và tổ chức thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

UBND huyện giao Thanh tra huyện theo dõi, đôn đốc thực hiện các quyết định có hiệu lực pháp luật. Trong kỳ thanh tra có 09 quyết định (03 tỉnh, 06 huyện) có hiệu lực pháp luật.

- Đã thực hiện 05 quyết định.

+ Quyết định số 593/1998/QĐ-UBND ngày 24/11/1998 của UBND huyện Châu Thành về việc giải quyết tranh chấp đất đai của ông Lê Hoàng Sơn với bà Lê Thị Kim Hoàng.

+ Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 05/5/2008 của UBND huyện Châu Thành về việc giải quyết tranh chấp giữa bà Huỳnh Thị Hồng với ông Phạm Công Hậu.

+ Quyết định số 4287/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 của UBND huyện Châu Thành về việc giải quyết khiếu nại của bà Huỳnh Thị Hồng với ông Phạm Công Oanh.

+ Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 20/4/2014 của UBND huyện Châu Thành về việc giải quyết tranh chấp đất đai của bà Hà Thị Rót.

+ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 12/7/2011 của UBND tỉnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Đoàn Văn Rựa với bà Đoàn Thị Hoa.

- Hiện còn tồn 04 quyết định (02 tỉnh, 02 huyện) có hiệu lực pháp luật chưa thực hiện. Cụ thể:

#### **\* Quyết định của UBND tỉnh**

(1). Quyết định số 1153/QĐ.UB.KN ngày 24/5/1999 của UBND tỉnh, về việc giải khiếu nại của bà Hồ Thị Khoảnh, nội dung: "Sửa đổi Khoản 3, Điều 2 Quyết định số 881/QĐ.UB ngày 14/5/1993 của UBND huyện Châu Thành, với nội dung cụ thể như sau: UBND xã Hòa Bình Thạnh có trách nhiệm bồi hoàn thành quả lao động bằng 4.788.000 đồng/798m<sup>2</sup> cho bà Hồ Thị Khoảnh".

- Kết quả thực hiện: Thanh tra huyện cùng UBND xã đã làm việc với ông Lê Văn Hùm là người đại diện những người thừa kế của bà Khoảnh (theo giấy ủy quyền ngày 30/6/2014). Ông Hùm đề nghị được hỗ trợ số tiền 100 triệu đồng hoặc 01 nền nhà tái định cư.

Hướng xử lý: Ngày 05/6/2018, UBND huyện Châu Thành ký Báo cáo số 134/BC-UBND đề nghị UBND tỉnh chấp thuận cho huyện thực hiện cấp 01 nền nhà linh hoạt trong Khu dân cư ấp Hòa Hưng cho gia đình bà Khoảnh để thi hành dứt điểm Quyết định số 1153/QĐ.UB.KN của UBND tỉnh, đồng thời cũng nhằm ổn định cuộc sống nhân dân đang gặp khó khăn về chỗ ở.

(2). Quyết định số 216/QĐ.UB.KN ngày 08/02/1999 của UBND tỉnh, về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tịch, nội dung: “*Công nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Thanh Liêm phần đất (ngang giáp lộ nông thôn 10,75m, hậu giáp hẻm bà Tịch 13m, dài từ lộ đo vẽ 28m). Buộc ông Bi tháo dỡ sàn phía sau trả lại phần đất ngang 5m, dài 5m cho ông Nguyễn Thanh Liêm. Công nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Tịch trên diện tích hẻm trước đây xã Cần Đăng cho chồng bà mượn nuôi cá*”.

Kết quả thực hiện: UBND huyện đã tổ chức động viên bà Tịch nhiều lần nhưng bà Tịch vẫn không chấp hành, UBND huyện sẽ có báo cáo xin ý kiến UBND tỉnh theo hướng cưỡng chế theo quy định pháp luật.

**\* Quyết định của huyện.**

(1). Quyết định số 542/QĐ.UB ngày 29/11/2001 của UBND huyện Châu Thành, về việc giải quyết tranh chấp đất đai của ông Nguyễn Cao Thăng.

Kết quả thực hiện: Đã báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và Đoàn công tác tỉnh, thống nhất giữ nguyên quyết định, động viên gia đình ông Thăng nhận tiền theo nội dung quyết định (Biên bản số 07 ngày 16/11/2015 của UBND tỉnh).

(2). Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của UBND huyện Châu Thành về việc giải quyết tranh chấp đất đai của bà Trần Thị Nhị.

Kết quả thực hiện: UBND huyện đang tổ chức thực hiện.

b) Trình tự, thủ tục tổ chức thi hành quyết định có hiệu lực

- Việc thành lập Đội thi hành quyết định: Ngày 15/7/2016 UBND huyện ban hành Quyết định số 1521/QĐ-UBND, về việc thành lập Đội thi hành quyết định huyện Châu Thành; thành viên gồm lãnh đạo của các phòng ban và Chủ tịch UBND 13 xã thị trấn; đồng thời ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của đội thi hành quyết định.

- Trình tự, thủ tục tổ chức thi hành quyết định có hiệu lực: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 06/6/2012 của UBND tỉnh. Hàng tháng, quý, năm các xã, thị trấn báo cáo cho Thanh tra huyện tổng hợp báo cáo UBND huyện.

- Việc áp dụng chính sách hỗ trợ cho cán bộ làm công tác thi hành quyết định thực hiện theo quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 04/3/2009 và Quyết định số 915/QĐ-UBND ngày 25/5/2011 của UBND tỉnh An Giang.

**4. Kết quả thực hiện chỉ đạo, kết luận của UBND tỉnh, các biên bản thống nhất với Thanh tra tỉnh và các sở, ngành khác chuyển về UBND huyện thực hiện**

**4.1. Số vụ việc, phần việc UBND huyện thực hiện: 09 vụ.**

- Vụ bà Hà Thị Rớt ngụ xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên tranh chấp đất với ông Thái Văn Dương ngụ xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành.

Tại Biên bản đối thoại ngày 28/5/2015 của UBND tỉnh, kết luận: Giao vụ việc tranh chấp về cho UBND huyện Châu Thành tổ chức động viên hòa giải tiếp giữa hai bên tranh chấp và báo cáo kết quả cho UBND tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh chuyển về huyện: 02 vụ. Cụ thể:

+ Vụ ông Lý Thành Trung, ngụ tổ 3, ấp Hòa Long 4, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, yêu cầu hủy các Quyết định số 1320/QĐ.UB ngày 28/11/2003, Quyết định số 1546/QĐ.UB ngày 17/9/2004 của UBND huyện Châu Thành và Quyết định số 138/QĐ-CT.UBND ngày 05/7/2005 của UBND tỉnh và yêu cầu xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 250m<sup>2</sup> do cha ông để lại làm nền mộ tọa lạc ấp Hòa Long 3. Công văn chuyển đơn số 5275/VPUBND-TD ngày 27/11/2017.

+ Vụ bà Hồ Thị Bé Năm và các hộ tập thể Chi nhánh NHNN&PTNT, yêu cầu ngưng giao đất cho người trúng đấu giá đất tọa lạc tại khu đất tập thể Agribank. Công văn chuyển đơn số 3956/VPUBND-TD ngày 14/10/2016.

- Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển về huyện: 03 vụ, cụ thể:

+ Vụ bà Mai Thị Kim Đơn, tổ 1, ấp Hòa Long 2, thị trấn An Châu, khiếu nại việc hỗ trợ chính sách về nhà ở cho người có công đối với mẹ bà là bà Nguyễn Thị Há. Công văn chuyển đơn số 27/BTCD ngày 09/3/2015.

+ Vụ ông Nguyễn Văn Hùng cùng 46 hộ dân, tổ 38, 39, ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, kiến nghị xem xét hỗ trợ kéo điện để sử dụng phục vụ đời sống sinh hoạt, do một số hộ nghèo, hộ cận nghèo và khó khăn không có khả năng đóng góp thuộc khu vực đường kênh 10, tổ 38, 39, ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành. Công văn chuyển đơn số 106/BTCD ngày 24/7/2015.

+ Vụ bà Nguyễn Thị Phương Ngôn, Phó Trưởng Công an xã Bình Hòa, phản ánh ông Nguyễn Thế Lữ, Trưởng Công an xã Bình Hòa có hành vi chia rẽ gây mất đoàn kết nội bộ. Công văn chuyển đơn số 146/BTCD ngày 05/10/2016.

- UBND huyện thống nhất với Thanh tra tỉnh: 03 vụ (Nguyễn Thị Ngọc Diễm, Nguyễn Thị Thu Lan và Bùi Thị Út thuộc Dự án Trường Chính trị Tôn Đức Thắng).

**4.2. Kết quả thực hiện:** Đã thực hiện 05 vụ, gồm Hà Thị Rớt (Công văn số 763/UBND-NC ngày 24/11/2016 của UBND huyện, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện), Hồ Thị Bé Năm và các hộ tập thể Chi nhánh NHNN&PTNT (Báo cáo số 108/BC-UBND ngày 16/5/2017), Mai Thị Kim Đơn (Báo cáo số 115/BC-LĐTĐ ngày 04/4/2018), Nguyễn Văn Hùng cùng 46 hộ dân (rút đơn), Nguyễn Thị Phương Ngôn (Thông báo kết luận số 18-TB/UBND ngày 29/12/2016).

**4.3. Số vụ việc UBND huyện đang thực hiện:** 04 vụ (Lý Thành Trung, nguyên nhân: Sau khi có kết quả đo đạc của ngành Tài Nguyên và Môi trường, UBND huyện sẽ phối hợp với các ban ngành tỉnh để trao đổi hống nhất phương án giải quyết; Nguyễn Thị Ngọc Diễm, Nguyễn Thị Thu Lan và Bùi Thị Út, nguyên nhân: Hiện bà Bùi Thị Út đã nhận tiền bồi thường và nên tái định cư, 02 hộ còn lại UBND huyện đang động viên chấp hành quyết định).

**5. Quản lý nhà nước đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp và xử lý vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo**



### **5.1. Ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về tiếp dân, khiếu nại, tố cáo**

Chủ tịch UBND huyện Châu Thành đã ban hành 05 văn bản (03 kế hoạch, 02 công văn) chỉ đạo, điều hành về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai. Quá trình thực hiện đã từng bước chấn chỉnh và nâng cao chất lượng tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai tại cơ sở; điều chỉnh quy chế, nội quy tiếp dân theo quy định mới, ban hành văn bản thụ lý và giải quyết theo quy trình.

### **5.2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp dân, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai**

UBND huyện phối hợp cùng Thanh tra tỉnh triển khai cho 06 xã với 300 người tham dự, đối tượng tham dự là cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; người làm công tác và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

UBND huyện tổ chức hội nghị tập huấn về công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các trường học trên địa bàn với 113 người tham dự; đối tượng gồm lãnh đạo và cán bộ chuyên môn Phòng Giáo dục Đào tạo, Ban giám hiệu và cán bộ phụ trách công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở trong huyện.

Đồng thời chỉ đạo Phòng Văn hoá - Thông tin và Đài truyền thanh huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ vào kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND huyện để xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến tận người dân thông qua các hình thức tuyên truyền như: Hội nghị tại xã, thị trấn, lồng ghép thông qua các buổi họp dân, phát trên đài truyền thanh, thông qua đội ngũ tuyên truyền viên các xã, thị trấn.

### **5.3. Thanh tra trách nhiệm**

Trong kỳ thanh tra, UBND huyện ban hành 03 quyết định thanh tra trách nhiệm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND thị trấn An Châu, xã Vĩnh Bình, xã Vĩnh Hanh.

Ngoài việc thanh tra về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, UBND huyện còn thành lập Đoàn thanh tra hành chính lĩnh vực giáo dục trong đó lồng ghép kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với 04 hiệu trưởng các trường mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện (Trường Trung học cơ sở Quán Cơ Thành, Trung học cơ sở Vĩnh Bình, Mẫu giáo Cần Đăng, Tiểu học "C" Vĩnh Nhuận).

### **5.4. Chế độ thông tin, báo cáo và quản lý, lưu trữ hồ sơ**

Ngày 17/10/2013 UBND huyện ban hành Công văn số 1794/VP-NC về việc thực hiện báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN năm 2015 và Công văn số 719/VP-NC ngày 24/4/2014 về việc giao Thanh tra

huyện tham mưu báo cáo công tác thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng định kỳ.

Ngày 03/9/2014, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 2459/QĐ-UBND về việc ủy quyền Chánh thanh tra huyện ký văn bản báo cáo công tác thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng gửi về Thanh tra tỉnh theo quy định.

#### **Lưu trữ hồ sơ:**

- Có bút lục, liệt kê danh mục tài liệu theo quy định: Thanh tra huyện, Phòng TN&MT.

- Có liệt kê danh mục tài liệu nhưng bút lục theo tờ: UBND các xã An Hòa, Cần Đăng, Vĩnh Nhuận.

- Không bút lục, không liệt kê danh mục tài liệu: Phòng GD&ĐT, UBND các xã Hòa Bình Thạnh, Vĩnh An, Tân Phú, thị trấn An Châu. Riêng Tân Phú có 01/10 hồ sơ liệt kê danh mục tài liệu theo trang đúng quy định.

### **III. Kết luận về những nội dung tiến hành thanh tra**

#### **1. Những mặt làm được**

Chủ tịch UBND huyện có quan tâm, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai; các đơn vị kiểm tra có phân công cán bộ phụ trách tiếp dân tiếp công dân, UBND cấp xã có thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai; mở sổ tiếp dân, sổ xử lý đơn, niêm yết nội quy tiếp công dân, thông báo lịch tiếp công dân; mở sổ theo dõi thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật; số vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai phát sinh trong kỳ 22 đơn, đã giải quyết 12 đơn, đạt 54,5%.

UBND cấp xã thực hiện tốt hòa giải tranh chấp đất đai, qua kiểm tra đã đưa ra hòa giải và kết thúc đúng hạn 80/84 đơn, đạt tỷ lệ 95,23%.

Công tác thanh tra trách nhiệm được thực hiện thường xuyên, kết quả tranh tra đã hướng dẫn nghiệp vụ, kiến nghị chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo. Thực hiện báo cáo định kỳ về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định. Việc quản lý, đánh bút lục lưu trữ hồ sơ tại Thanh tra huyện, Phòng TN&MT thực hiện đúng quy định.

Chế độ bồi dưỡng cho cán bộ tiếp công dân tại Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thanh tra huyện, UBND cấp xã được quan tâm thực hiện.

Công tác tập huấn tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo được tăng cường thường xuyên đã góp phần nâng cao nhận thức, sự hiểu biết của cán bộ, công chức, đảm bảo việc tham mưu giải quyết, hướng dẫn trình tự, thủ tục cho người dân đầy đủ và chính xác hơn.

#### **2. Những tồn tại, hạn chế**

**2.1. Việc chi tiền bồi dưỡng cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

- Việc chi bồi dưỡng cho người làm công tác tiếp công dân tính theo thời gian thực tế tại Ban Tiếp công dân huyện là không đúng quy định tại Khoản 1, Điều 4 Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh.

- Thanh tra huyện chưa được áp dụng thực hiện chi chế độ bồi dưỡng theo Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh là không đúng theo quy định.

- Phòng GD&ĐT, Phòng TN&MT chưa được chi chế độ bồi dưỡng cho người làm công tác tiếp công dân theo quy định tại Quyết định số 36/2012/QĐ-UBND ngày 10/10/2012 và Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh là không đúng theo quy định.

- UBND 07 xã, thị trấn có chi nhưng áp dụng hình thức khoán 400.000đ/người/tháng là không đúng quy định tại 02 quyết định của UBND tỉnh.

## **2.2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai**

- Thanh tra huyện tham mưu giải quyết khiếu nại còn tồn 10 đơn quá hạn giải quyết.

- Phòng TN&MT tham mưu giải quyết tranh chấp đất đai trễ hạn so với quy định 02 đơn.

- Phòng GD&ĐT giải quyết khiếu nại không đúng thẩm quyền và chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục giải quyết theo quy định.

- UBND các xã Tân Phú, Vĩnh An, Hòa Bình Thạnh chưa thực hiện khi nhận đơn phải vào sổ.

- UBND các xã Tân Phú, Vĩnh An, Hòa Bình Thạnh và thị trấn An Châu khi nhận đơn thẩm quyền không ra biên nhận nhận đơn và thông báo thụ lý theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 hoặc Điều 6 Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh thay thế Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND.

- UBND thị trấn An Châu biên bản hòa giải thiếu thành phần theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 và Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014

- UBND xã Tân Phú 03/03 và thị trấn An Châu 10/10 hồ sơ không ban hành thông báo kết quả hòa giải không thành theo Điều 12 Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh.

- UBND xã Tân Phú và thị trấn An Châu không có biên bản thẩm tra xác minh và báo cáo kết quả xác minh.

- UBND Hòa Bình Thạnh, Tân Phú không gửi hồ sơ hòa giải thành về Phòng TN&MT để tham mưu UBND huyện ban hành quyết định công nhận hòa giải thành sau ngày 19/3/2017 theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 12 Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh.

- UBND thị trấn An Châu còn 04 hồ sơ chưa kết thúc hòa giải đã trễ hạn.

**2.3. Kết quả thực hiện chỉ đạo, kết luận của UBND tỉnh, các biên bản thống nhất với Thanh tra tỉnh và các sở, ngành khác chuyển về UBND huyện thực hiện**

Hiện còn 03 vụ UBND huyện phải tiếp tục thực hiện.

**2.4. Công tác thi hành quyết định có hiệu lực pháp luật**

UBND huyện còn tồn 04 quyết định (02 tỉnh ban hành năm 1999, 02 huyện ban hành 2001 và 2014).

**2.5. Công tác theo dõi thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật**

Việc theo dõi công tác thi hành quyết định là của Văn phòng HĐND&UBND, UBND huyện giao cho Thanh tra huyện theo dõi là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 34 Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 06/6/2012 của UBND tỉnh.

**2.6. Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ:**

- UBND các xã An Hòa, Cần Đăng, Vĩnh Nhuận ghi số bút lục các tài liệu có trong hồ sơ theo tờ; Phòng GD&ĐT, UBND các xã Hòa Bình Thạnh, Vĩnh An, Tân Phú, thị trấn An Châu không ghi số bút lục các tài liệu có trong hồ sơ, không liệt kê danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều 13 Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012, Điều 12 Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh và Khoản 2, Điều 34 Luật Khiếu nại.

**IV. Kiến nghị biện pháp xử lý**

**1. Đối với Chủ tịch UBND huyện**

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc Hội đồng bồi thường có văn bản xin ý kiến UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung giá bồi thường để Thanh tra huyện sớm tham mưu giải quyết 10 đơn quá thời hạn.

- Chủ động và có giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện 04 quyết định có hiệu lực pháp luật chưa thực hiện (02 tỉnh, 02 huyện), 03 vụ việc đã thống nhất với Thanh tra tỉnh, sớm có báo cáo kết quả về UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh.

- Thực hiện chế độ chi bồi dưỡng đối với người làm công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư đúng theo quy định của Quyết định số 36/2012/QĐ-UBND ngày 10/10/2012, Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh và Công văn số 945/STC-HCSN ngày 07/5/2018 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn.

**2. Chủ tịch UBND huyện** có văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Chủ tịch UBND cấp xã (kể cả các đơn vị không được Đoàn thanh tra kiểm tra trực tiếp) chấn chỉnh và khắc phục các thiếu sót, hạn chế đã nêu tại mục 2 phần III, cụ thể:

- **Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện**

+ Chủ động tham mưu Chủ tịch UBND huyện giao Phòng TN&MT theo dõi công tác thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Quyết định số 102/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh.

+ Đôn đốc, rà soát các vụ việc đã chuyển, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã thực hiện để kịp thời tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện.

**- Chánh Thanh tra huyện**

Sau khi có ý kiến của UBND tỉnh về 10 đơn quá thời hạn thì kịp thời tham mưu UBND huyện giải quyết.

**- Trưởng phòng TN&MT**

Tham mưu Chủ tịch UBND huyện giải quyết tranh chấp đúng thời gian quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại và Khoản 3 Điều 14 Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh Quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh.

**- Trưởng phòng GD&ĐT**

+ Rút kinh nghiệm việc giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền, thuộc lĩnh vực tham mưu Chủ tịch UBND huyện phải đúng trình tự, thủ tục giải quyết theo quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

+ Quán triệt và hướng dẫn Hiệu trưởng các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.

**- Chủ tịch UBND 07 xã, thị trấn**

+ Đối với các vụ việc do Văn phòng HĐND&UBND huyện chuyển, hướng dẫn ... phải quan tâm thực hiện ngay và báo cáo kết quả giải quyết kịp thời theo quy định.

+ Khi nhận đơn phải vào sổ; ra biên nhận nhận đơn (đơn thuộc thẩm quyền) hoặc thông báo thụ lý; phân công xác minh; sau khi xác minh phải có báo cáo kết quả xác minh; Hội đồng hòa giải đúng thành phần; biên bản hòa giải có chữ ký, điểm chỉ của các bên tranh chấp và có xác nhận của UBND cấp xã; hòa giải đúng thời hạn; kết quả hòa giải phải ban hành thông báo kết quả hòa giải thành hoặc không thành.

Lưu ý: Sau ngày 19/3/2017, hồ sơ hòa giải thành phải gửi về Phòng TN&MT hoặc Sở TN&MT theo thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai lần đầu để tham mưu UBND cùng cấp ban hành quyết định công nhận về việc hòa giải thành theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 12 Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh.

+ Hồ sơ hòa giải khi lưu trữ phải ghi số bút lục theo trang, liệt kê tài liệu đầy đủ và sắp xếp theo thứ tự thời gian theo quy định tại Điều 12 Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh và Điều 34 Luật Khiếu nại.

+ UBND thị trấn An Châu tiếp tục thực hiện đúng trình tự, thủ tục hòa giải để sớm kết thúc 04 hồ sơ đã quá hạn nêu trên.

+ Kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với ông Nguyễn Hoàng Giang - Chủ tịch UBND thị trấn An Châu, thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra, đôn đốc dẫn đến thiếu sót việc thực hiện trình tự, thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định như: phải ban hành thông báo thụ lý, phân công công chức xác minh, công chức được phân công phải thẩm tra, xác minh; viết báo cáo đề thông qua Hội đồng hòa giải, khi hòa giải Hội đồng phải có mặt các thành viên; vụ việc không thành phải ban hành thông báo kết quả hòa giải không thành; đối với các vụ việc hai bên tranh chấp thống nhất cách thực hiện (như đo đạc, khôi phục mốc ranh, khôi phục đường nước ...) thì địa phương tiếp tục theo dõi, khi thực hiện xong phải có biên bản hoặc văn bản thể hiện thực hiện xong ... để kết thúc vụ việc.

#### V. Tổ chức thực hiện

UBND huyện Châu Thành tổ chức niêm yết công khai kết luận thanh tra tại trụ sở UBND huyện 15 ngày liên tục kể từ ngày công bố kết luận thanh tra theo quy định của Điểm b, Khoản 3, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra đến Thanh tra tỉnh trong 45 ngày kể từ ngày công bố kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Châu Thành đối với việc thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và giải quyết tranh chấp đất đai của Thanh tra tỉnh./.

#### Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục III Thanh tra Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lâm Quang Thi;
- PCVP UBND tỉnh La Phước Kiên;
- Chánh Thanh tra tỉnh;
- Các Phó Chánh Thanh tra tỉnh;
- Chủ tịch UBND huyện Châu Thành;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Phòng GS, KT&XLSTT (theo dõi thực hiện KL);
- Lưu: VT, hồ sơ Đoàn thanh tra.

TT

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Võ Thị Siêu**